UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1529 /BC-STC

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG
Tháng 4/2020

Căn cứ Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo giá thị trường,

Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng báo cáo giá thị trường tháng 4/2020, cụ thể như sau:

1. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trong kỳ báo cáo

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2020 giảm 0,9% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 0,43% và so cùng tháng năm trước tăng 3,93%; trong 11 nhóm hàng chủ yếu, có 04 nhóm hàng giảm so với tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng trong tháng giảm chủ yếu do một số nhóm hàng giảm: nhóm ăn uống ngoài gia đình, nhóm giao thông (do giá xăng, giá dầu giảm); nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình; nhóm vật liệu chất đốt (do giá gaz, giá dầu giảm). Tình hình dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến chỉ số tiêu dùng, với chủ trương thực hiện cách ly xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, nhiều hoạt động vui chơi, giải trí, tụ điểm kinh doanh ăn uống tạm dừng; nhu cầu mua sắm hàng xa xỉ cũng giảm rõ rệt; riêng giá lương thực, thực phẩm thiết yếu tăng.

Chỉ số giá lương thực tăng 4,48% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 6,62% và so cùng tháng năm trước tăng 10,73%; do giá lúa tăng nên giá gạo tăng (giá lúa tăng 500 đ/kg) giá lúa hiện nay là 6.300 đ/kg; nhu cầu mua hàng tích trữ trong mùa dịch Covid-19 cũng làm một số loại gạo ngon trở nên khan hiếm và tăng giá đột biến như gạo ST25 tăng 10.000 đ/kg (từ 30.000 đ/kg lên 40.000 đ/kg) vẫn không đủ nguồn cung.

Chỉ số giá thực phẩm tăng 0,61% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 2,8% và so cùng tháng năm trước tăng 12,84%; chỉ số tăng là do giá heo hơi tăng, có giá dao động từ 85.000 đ/kg - 90.000 đ/kg

Chỉ số giá dịch vụ ăn uống ngoài gia đình giảm 0,84% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 6,25% và so cùng tháng năm trước tăng 9,43%; chỉ số giảm do thực hiện cách ly toàn xã hội.

Chỉ số giá đồ uống và thuốc lá giảm 0,38% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 2,51% và so cùng tháng năm trước tăng 2,14%; do thực hiện cách ly toàn xã hội, hạn chế đi lại, nhu cầu mua sắm giảm giá rượu và giá bia giảm.

Chỉ số giá nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,02% so với tháng trước do giá một số loại đồ dùng phục vụ sinh hoạt giảm.

Chỉ số giá nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt giảm 1,44% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước giảm 1,61% và so cùng tháng năm trước giảm 11,76%; chỉ số giảm là do giá gaz giảm 70.000 đ/bình 12kg (từ 360.000 đ/bình 12kg xuống 290.000 đ/bình 12kg); giá dầu Điêzen 0,05S-II giảm 430 đ/lít (từ 11.250 đ/lít xuống 10.820 đ/lít).

Chỉ số giá nhóm giao thông giảm 14,85% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước giảm 17,14% và so cùng tháng năm trước giảm 17,21%; chỉ số giá giảm so tháng trước là do giá xăng, giá dầu trong tháng giảm, diễn biến giá của ngày 29/3/2020 và ngày 28/4/2020 như sau: giá xăng Ron A95 - III giảm 930 đ/lít (từ 12.560 đ/lít xuống còn 11.630 đ/lít); giá xăng E5 Ron 92-II giảm 1.010 đ/lít (từ 11950 đ/lít xuống còn 10.940 đ/lít) giá dầu Điêzen 0,05S-II giảm 1.310 đ/lít (từ 11.250 đ/lít xuống 9.940 đ/lít).

Chỉ số giá vàng tăng 1,6% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 9,49% và so cùng tháng năm trước tăng 24,13%; giá vàng 24K (9999) ngày 28/4/2020 bán ra 4.650.000 đ/chỉ, tăng 180.000 đ/chỉ so với tháng 3/2020.

Chỉ số USD tăng 0,74% so với tháng trước, so với tháng 12 năm trước tăng 1,26% và so cùng tháng năm trước tăng 1,11%; tỷ giá đô la Mỹ trong tháng là 23.530 đ/USD, tăng 176 đ/USD so với tháng 3/2020.

2. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ theo danh mục quy định tại Điều 7, Thông tư số 116/2018/TT-BTC

(Đính kèm Phụ lục 1)

3. Đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá của địa phương đã triển khai trong kỳ báo cáo

Tiếp tục lập danh mục và tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề giá, gửi Bộ Tư pháp theo Công văn số 540/BTP-KTrVB ngày 19/02/2020 của Bộ Tư pháp.

Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã kịp thời triển khai thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng nghiêm túc việc giãn cách xã hội, giữ khoảng cách giữa người với người, cộng đồng với cộng đồng. Nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm cộng đồng, yêu cầu người dân ở nhà, hạn chế tối đa ra ngoài, trừ các trường hợp thật sự cần thiết; vì vậy, trong những ngày đầu thực hiện Chỉ thị một số người đổ xô đi mua thực phẩm tích trữ tạo cơn sốt thiếu thực phẩm ảo.

Thịt heo là mặt hàng vẫn ở mức cao về giá thịt đùi 135.000 đ/kg - 150.000 đ/kg; thịt ba rọi vẫn ở mức 170.000 đ/kg; thịt heo quay giá từ 390.000 - 400.000 đ/kg; do thời tiết đang mùa nắng nóng nên giá rau cải tươi vẫn ở mức cao, tăng bình quân 5% - 10% so với tháng trước; trong chợ truyền thống ngày càng nhiều nơi bán giò (chân) heo với mức giá 50.000 - 60.000 đ/kg, có nơi bán giò (chân)

heo với mức giá từ 90.000 đ/kg - 100.000 đ/kg (Người bán thường gọi là giò (chân) heo nóng, có nghĩa là sau khi mổ bán trực tiếp không qua đông lạnh).

4. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường tại địa phương trong kỳ tiếp theo.

Mức giá heo hơi 90.000 đ/kg so với tháng 3/2020 tăng 12.000 đ/kg, qua khảo sát thị trường nhận thấy số lượng thịt heo bày bán rất nhiều nhưng giá thịt heo đến tay người tiêu dùng vẫn ở mức cao.

Gạo ST25 vẫn được người tiêu dùng chọn mua, trên thị trường mặt hàng này không còn nhưng vẫn thấy người bán hàng online đăng bán với giá 40.000 đ/kg giao tận nhà.

Trên đây là báo cáo giá thị trường tháng 4/2020 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng kính gửi Cục Quản lý Giá./.

Nơi nhận:
- Cục Quản lý Giá;
- Viện NC.KHTTGC;
- VP UBND tỉnh;
- UBND và PTCKH các huyện, thị xã, thành phố;
- csgia@mof.gov.vn;
- Ban Giám đốc;
- Cổng Thông tin điện tử STC;
- Lưu: VP, GCS (02).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH SÓC TRĂNG

Sở Tài chính
Tỉnh Sóc Trăng
06-05-2020 08:57:34 +07:00

Phan Vĩnh Tùng